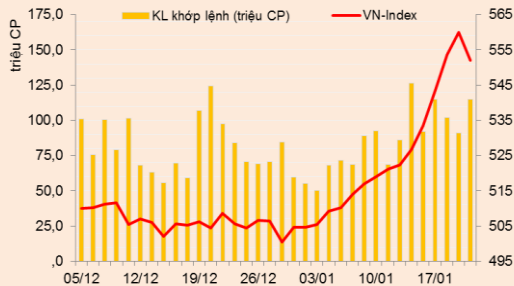


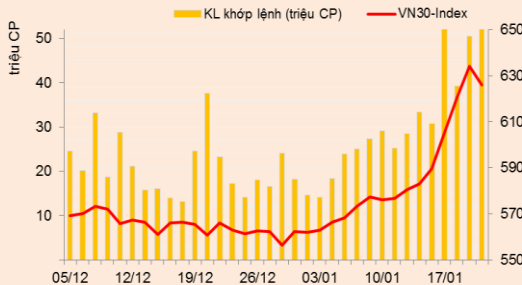


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN & TIN KINH TẾ

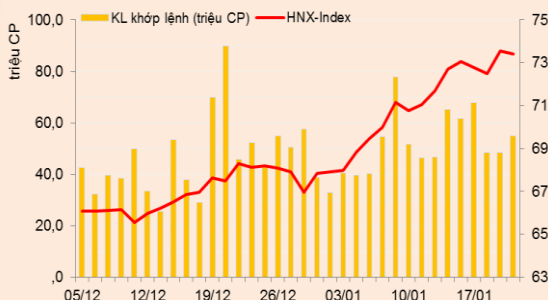
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
22/01/2014	551,92	626,04	73,42
Thay đổi (%)	-1,43%	-1,27%	-0,19%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	114.735.990	62.058.340	54.794.416
Tổng KLGD (CP)	125.281.534	71.639.305	60.359.998
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	1.871,30	1.251,85	540,29
Tổng GTGD	2.389,44	1.753,03	603,95



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	359,94	319,55	42,53
Giá trị bán (tỷ đồng)	617,11	603,80	22,17
Giao dịch ròng	(257,17)	(284,24)	20,36



Nội dung:

- ☐ VNIndex điều chỉnh sau 13 phiên tăng điểm liên tiếp
- ☐ Biên độ điều chỉnh sẽ không lớn

Thị trường điều chỉnh trên cả hai sàn trong phiên hôm nay. VNIndex giảm 1,43% xuống 551,92 điểm, VN30 giảm 1,27% xuống 626,04 điểm và HNIndex giảm 0,19% còn 73,42 điểm.

Thanh khoản hai sàn đều tăng so với phiên trước. Sàn HSX có 114,73 triệu đv được khớp lệnh (+26%), ứng với giá trị 1.871,3 tỷ đồng. Con số này trên sàn HNX là 54,8 triệu đv (+13%), ứng với giá trị 540,29 tỷ đồng. KDC tiếp tục giao dịch sôi động với phương thức thỏa thuận khi có đến 8,4 triệu đv do khối ngoại chuyển nhượng tại giá 51.700 đồng/cp.

VNIndex điều chỉnh sau chuỗi 13 phiên tăng điểm liên tiếp. Phiên này lực cung tăng mạnh tại hầu hết các mã đã khiến cho các chỉ số chung phải lùi bước và phần lớn thời gian trong ngày giao dịch dưới mức tham chiếu. Nhóm VN30 cũng không thoát khỏi xu hướng chung sau chuỗi ngày tăng nóng, phiên này chỉ còn 11 mã giữ được giá xanh trong khi có đến 14 mã giảm giá và 5 mã đứng giá tham chiếu. Những mã giảm mạnh nhất là HPG (-6,48%), PVD (-5,41%), MSN (-4,15%), DPM & VIC (-3,14%)...

ITA tiếp tục là cổ phiếu thu hút được dòng tiền mạnh nhất với KLGD lên đến gần 20 triệu cp, chiếm 17% tổng KLGD khớp lệnh của thị trường, tuy nhiên phiên này mã này đã không còn tăng trần. Trong số các mã đầu cơ quen thuộc thì chỉ còn vài mã tăng điểm như FLC tăng trần còn lại hầu hết đều giảm điểm. Trong phiên giảm điểm, nhóm ngành Tài chính vẫn giữ được mức tăng mạnh nhất, trong khi ở chiều ngược lại, nhóm Dầu khí lại giảm mạnh với sự giảm giá của 2 bluechips GAS và PVD.

HNX chốt điểm trong sắc đỏ dù phần lớn thời gian giao dịch tích cực trên mốc tham chiếu, dù vậy mức giảm của HNIndex không mạnh như VNIndex bởi chỉ số này đã có vài phiên điều chỉnh xen kẽ trong thời gian qua. Những mã hỗ trợ chỉ số chung của sàn này chỉ còn vài mã như VCG, PVS, AAA, NTP... trong khi đó hầu hết các mã lớn khác đều giảm điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VNIndex điều chỉnh sau 13 phiên tăng điểm liên tiếp. Như dự báo của chúng tôi về áp lực chốt lời trước Tết, sàn HSX đã quay đầu giảm điểm sau chuỗi tăng nóng liên tiếp những ngày gần đây. Thanh khoản thị trường tăng mạnh với nguồn cung áp đảo ở các mã Blue-chips. Đáng chú ý, phiên này chứng kiến lượng bán ròng mạnh của khối ngoại theo phương thức thỏa thuận tại mã KDC với hơn 435 tỷ. Tuy nhiên, loại trừ giá trị này thì khối ngoại vẫn mua ròng hơn 178 tỷ. Mặc dù giảm nhẹ so với hôm qua nhưng khối lượng mua ròng vẫn ở mức cao, cho thấy dòng tiền của khối ngoại vẫn tiếp tục được rót vào.

Ngoài ra về phía các thông tin hỗ trợ, Tổng cục thống kê vừa công bố số liệu về giá trị xuất nhập khẩu ước tính tháng 1/2014. Theo đó, trong tháng này, cả nước ghi nhận mức nhập siêu 100 triệu USD, trong khi đó khu vực doanh nghiệp vốn FDI xuất siêu 980 triệu USD. Xét riêng thì tổng kim ngạch xuất-nhập khẩu ước đạt lần lượt 10,3 tỷ USD và 10,4 tỷ USD, giảm 10,8% và 1,9% so với cùng kỳ năm 2013. Bên cạnh đó, số liệu CPI trong tháng 1 cũng vừa được Tổng cục thống kê công bố với mức tăng 0,4%. Trong đó, nhóm ngành giao thông tăng cao nhất trong rổ hàng hóa tại 1,24% do giá



xăng tăng 600 đồng/lít vào ngày 18/12.

Như vậy, vai trò dẫn dắt của khối ngoại tiếp tục được duy trì khi khối lượng mua ròng liên tiếp áp đảo trong các phiên gần đây. Ngoài ra, quan sát diễn biến của hai quỹ VNM và FTSE ETF, chúng tôi nhận thấy lượng chứng chỉ quỹ tại cả hai tổ chức này vẫn đang có xu hướng gia tăng với mức premium duy trì ở mức khá cao. Do vậy, chúng tôi bảo lưu quan điểm về sự tham gia của khối ngoại trong các phiên sắp tới. Ở phía ngược lại, nhà đầu tư trong nước lại có xu hướng rút vốn khi kỳ nghỉ lễ đang đến gần. Vì vậy, sự điều chỉnh như phiên hôm nay có thể sẽ tiếp tục xảy ra nhưng biên độ không quá lớn. *Dựa trên các lập luận trên, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng các phiên tăng điểm để chốt lời từng phần, ngược lại các nhà đầu tư trung hạn có thể cân nhắc giải ngân trong những nhịp điều chỉnh để cân đối tỷ trọng danh mục đầu tư.*

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SÀN HSX:

Sắc xanh không còn được duy trì trên HSX sau 13 phiên tăng điểm liên tiếp, chỉ số VN-Index giảm mạnh 7,99 điểm (1,43%) xuống còn 551,92 điểm cùng với 114,74 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Đường giá kết phiên với nến Engulfing Bear bao trùm thân nến xanh trước đó, đóng cửa ở mức thấp nhất cùng với sự gia tăng về khối lượng cho thấy lực bán chốt lời có phần quyết liệt hơn.

Các chỉ báo kỹ thuật cũng bắt đầu giảm từ vùng quá mua, đường RSI giảm về mức 76, đường chỉ MACD mọc thấp hơn và đường DI+ cũng đã quay đầu cho thấy xung lực tăng giá đang giảm dần.

Vùng kháng cự 560 điểm mà chúng tôi có đề cập trong các bản tin trước đang là thử thách khá lớn đối với VN-Index, quan sát thấy các phiên tăng điểm gần đây có khối lượng giảm dần trong khi phiên giảm điểm có khối lượng gia tăng mạnh cảnh báo sự điều chỉnh có thể sẽ tiếp diễn, trong trường hợp này mức hỗ trợ cho VN-Index sẽ là vùng 535-540 điểm.

SÀN HNX:

Đồng diễn biến với HSX, sàn HNX cũng đóng cửa với sắc đỏ ở phiên giao dịch 22/1, chỉ số HNX-Index giảm 0,14 điểm (0,19%) xuống mức 73,42 điểm cùng với 54,8 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Đường giá HNX-Index kết phiên với nến Spinning Top sau một nền tăng mạnh trước đó cùng với khối lượng tăng lên cho thấy áp lực bán đã mạnh lên đáng kể khi chỉ số tiếp cận vùng kháng cự 73,5-74 điểm.

Các chỉ báo kỹ thuật cũng bắt đầu cho tín hiệu cảnh báo điều chỉnh khi đường RSI có phân kỳ âm với đường giá trong vùng quá mua, đường chỉ MACD đã mọc thấp dần qua các phiên gần đây.

Trong trung và dài hạn, HNX-Index vẫn đang tiến tới vùng 79-80 điểm. Trong ngắn hạn, mức kháng cự 74 điểm vẫn là thử thách lớn, ở chiều ngược lại các ngưỡng hỗ trợ của HNX-Index lần lượt là 72 và 70 điểm.

QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT:

Đà tăng của thị trường đã chững lại và bắt đầu xuất hiện các tín hiệu điều chỉnh khi các chỉ số tiến đến vùng kháng cự 560 điểm đối với VN-Index và 74 điểm đối với HNX-Index. Chúng tôi duy trì quan điểm nhà đầu tư xem xét chốt lời ở các mã đã đạt lợi nhuận kỳ vọng trong ngắn hạn và mua lại khi thị trường điều chỉnh về vùng hợp lý.



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Cổ phiếu	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
SSI	20,9	Mua	06/01/2014	18,3	22,0	17,3			Nắm giữ	14,21%	Trung hạn
REE	32,7	Mua	06/01/2014	30,2	35,0	29,0			Nắm giữ	8,28%	Trung hạn
PVC	15,5	Mua	08/01/2014	14,7	16,3	14,2			Nắm giữ	5,44%	Trung hạn
SVC	15,7	Mua	08/01/2014	15,8	17,0	14,8			Nắm giữ	-0,63%	Trung hạn
VSH	16,0	Mua	08/01/2014	14,8	18,5	14,3			Nắm giữ	8,11%	Dài hạn
VIP	12,2	Mua	09/01/2014	11,6	14,0	10,6			Nắm giữ	5,17%	Trung hạn
GAS	75,0	Mua	09/01/2014	68,0	75,0	63,0			Nắm giữ	10,29%	Trung hạn
DCL	27,2	Mua	15/01/2014	26,5	29,0	24,0			Nắm giữ	2,64%	Trung hạn
VCG	11,1	Mua	15/01/2014	10,3	13,0	9,00			Nắm giữ	7,77%	Trung hạn
C32	28,3	Mua	20/01/2014	26,6	30,0	24,8			Mở trạng thái	6,39%	Ngắn hạn
PAC	21,1	Mua	20/01/2014	19,8	26,0	18,5			Mở trạng thái	6,57%	Trung hạn

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

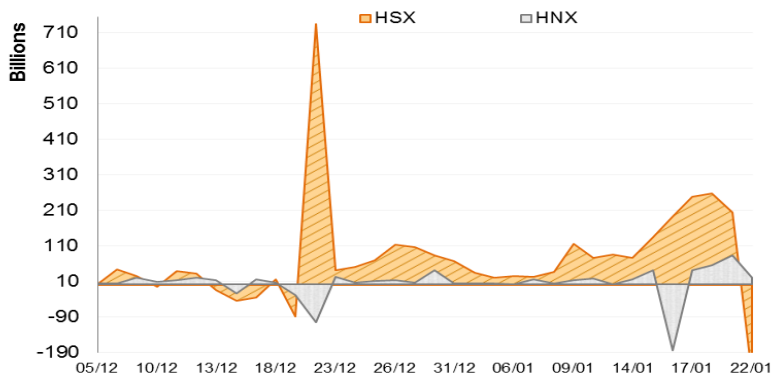
Cổ phiếu	Giá TT	Thay đổi (%)	Khối lượng	Khối lượng bình quân 10 phiên	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn
BVH	47,2	6,79%	1.724.650	660.083	Tăng	Tăng
CII	19,0	0,53%	495.420	746.987	Tăng	Tăng
CSM	38,8	0,78%	824.530	971.611	Tăng	Tăng
CTG	16,5	1,23%	439.370	953.177	Giảm	Giảm
DPM	48,0	-1,44%	2.317.460	1.055.983	Tăng	Tăng
FPT	53,0	1,92%	647.850	776.219	Tăng	Tăng
GMD	36,1	2,56%	320.210	547.374	Tăng	Tăng
HAG	22,1	1,38%	3.303.200	3.038.565	Tăng	Đi ngang
HCM	27,5	3,77%	555.200	734.171	Tăng	Tăng
HPG	54,0	3,85%	703.410	662.476	Tăng	Tăng
ITA	7,0	6,06%	14.207.610	8.290.624	Đi ngang	Đi ngang
MSN	96,5	-2,53%	491.030	341.494	Tăng	Tăng
NTL	14,6	2,82%	1.457.130	835.537	Đi ngang	Đi ngang
OGC	10,9	3,81%	1.308.500	1.387.529	Giảm	Đi ngang
PET	21,5	0,00%	417.020	955.314	Đi ngang	Đi ngang
PGD	43,5	4,82%	350.510	279.883	Tăng	Tăng
PGS	34,9	7,38%	675.250	722.028	Tăng	Tăng
PPC	26,4	3,12%	2.003.630	1.650.580	Tăng	Tăng
PVD	74,0	6,47%	495.630	551.313	Tăng	Tăng
PVS	28,9	9,89%	5.883.677	2.814.716	Tăng	Tăng
VCB	29,6	1,37%	1.899.570	1.522.085	Tăng	Tăng

Ghi chú:

- Danh sách cổ phiếu theo dõi là tập hợp các cổ phiếu có vốn hóa lớn, thanh khoản cao, tình hình kinh doanh ổn định. Tùy theo từng thời điểm mà danh sách này có thể thay đổi, thêm hoặc bớt một số cổ phiếu.
- Danh mục cổ phiếu khuyến nghị đầu tư được lựa chọn từ danh sách cổ phiếu theo dõi.
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Cổ phiếu "Đóng trạng thái" được giữ trong 5 bản tin liên tiếp.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.



GIAO DỊCH CỦA NGĐT NƯỚC NGOÀI



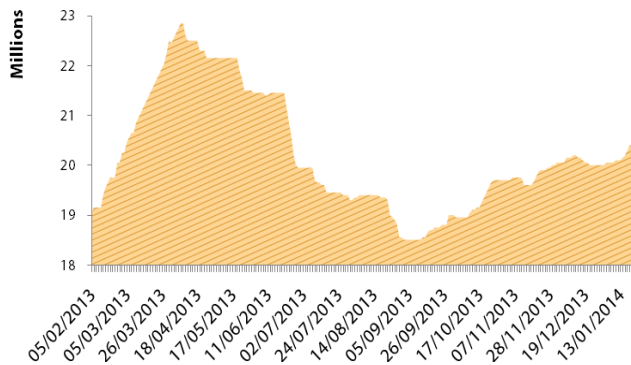
Khối ngoại bán ròng mạnh trên sàn HSX với giá trị lên đến 257 tỷ do giao dịch thỏa thuận chuyển nhượng KDC, nếu không có giao dịch này khối này vẫn mua ròng khoảng 178 tỷ đồng trên HSX. BVH và SHB lần lượt là các cổ phiếu được mua vào nhiều nhất trên 2 sàn với giá trị mua ròng là 47,29 tỷ đồng và 8,53 tỷ đồng.

Hai quỹ VNM ETF và FTSE ETF hiện giao dịch với mức premium lần lượt là +4,32%, và +2,48%. Lượng ccq đang lưu hành của cả hai quỹ ETFs tăng lần lượt là 100,00 và 500,000cpq, đạt số lượng 20,500,000 và 12,766,397 cpq.

DIỄN BIẾN ETF

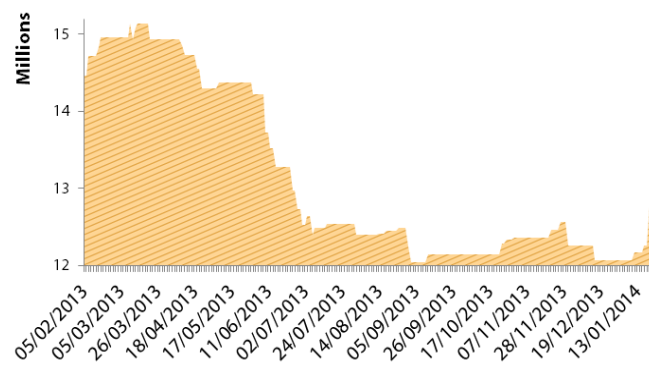
Market Vector Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ

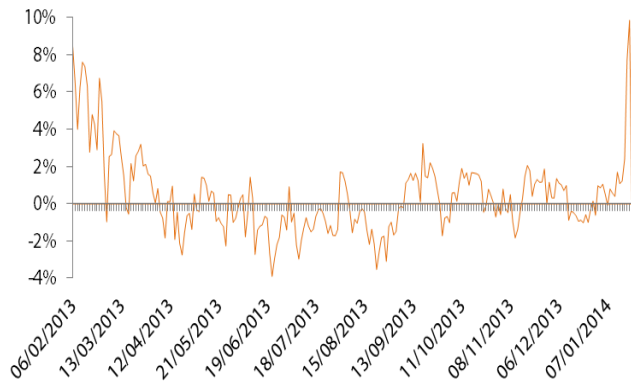


FTSE Vietnam ETF

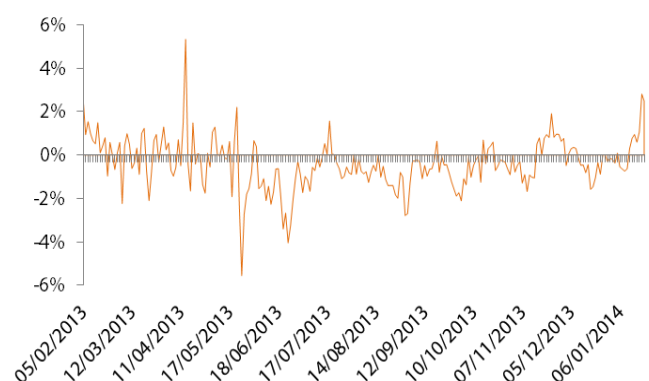
Số lượng chứng chỉ quỹ



Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



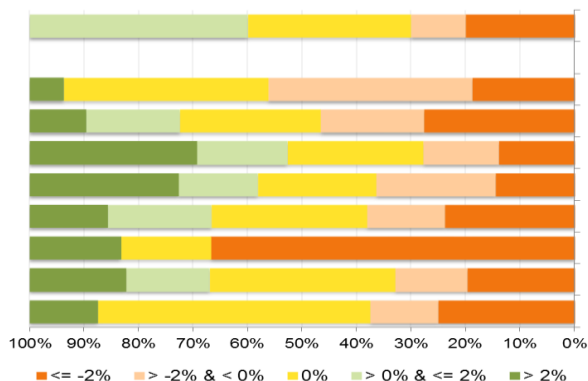
Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

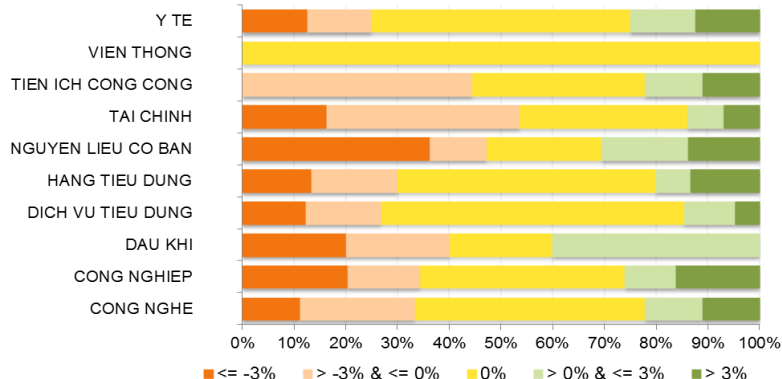
HSX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



HNX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



05 CP tăng /giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
VID	4,6	6,98%	12,20%	EVE	27,0	-6,85%	0,00%
UIC	13,9	6,92%	-4,14%	HOT	27,3	-6,77%	13,28%
HT1	6,2	6,90%	6,90%	PTC	5,5	-6,54%	0,00%
TLG	47,0	6,82%	15,20%	VNA	2,8	-6,47%	-20,00%
RIC	6,4	6,67%	-1,54%	PDR	12,6	-6,45%	-12,50%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
HPS	4,4	10,00%	-10,20%	HHL	1,8	-	-25,00%
SDC	7,7	10,00%	4,05%	TKU	12,7	-9,93%	14,41%
VE2	5,5	10,00%	22,22%	WCS	67,6	-9,87%	4,00%
CCM	12,1	10,00%	12,04%	VCS	16,6	-9,78%	-8,79%
CMI	11,1	9,90%	18,09%	VCV	2,8	-9,68%	16,67%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	19,45	17,0	ITA	143,49	7,66
FLC	5,09	4,4	REE	113,07	6,04
SSI	4,32	3,8	BVH	98,84	5,28
SAM	4,28	3,7	SSI	91,06	4,86
PVT	3,52	3,1	PPC	51,00	2,72

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
SHB	11,43	18,94	PVS	107,45	17,79
PVX	6,93	11,48	SHB	82,84	13,72
VCG	5,86	9,72	VCG	65,68	10,87
PVS	3,65	6,04	VND	35,95	5,95
KLS	3,16	5,23	PGS	33,68	5,58

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
BVH	64,90	17,61	47,29	KDC	0,09	435,44	(435,35)
VCB	37,33	6,62	30,71	HPG	8,99	28,63	(19,64)
STB	23,17	1,03	22,14	DPM	10,44	16,86	(6,42)
GMD	17,57	0,57	17,00	VNM	35,25	37,92	(2,67)
VIC	30,51	15,11	15,40	EIB	1,59	3,21	(1,62)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
SHB	9,26	0,73	8,53	AAA	0,10	1,13	(1,03)
VND	8,01	0,62	7,40	PVX	0,02	0,98	(0,96)
VCG	3,78	0,86	2,92	BVS	0,05	0,83	(0,78)
PVS	17,18	14,55	2,64	CAP	0,01	0,42	(0,41)
TC6	0,51	-	0,51	PGS	0,62	0,98	(0,36)


LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện	TG ĐK thực hiện quyền	TG chuyển nhượng	Giá (đ/cp)
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2-2013	10/03/2014			
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
SRF	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Cổ tức bằng tiền	15%	2013	07/04/2014			
MDC	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
BBS	10/02/2014	12/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CMC	07/02/2014	11/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SAM	07/02/2014	11/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CPC	08/01/2014	10/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	21/03/2014			
CPC	08/01/2014	10/01/2014	Đại hội cổ đông 2014						
DBC	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông 2014						
HBC	06/02/2014	10/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2012	28/02/2014			
MEC	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
MHL	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
TCM	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
ADC	27/01/2014	07/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CMS	24/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HSI	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HTP	23/01/2014	27/01/2014	Cổ tức bằng tiền	5%	2013	05/03/2014			
HTP	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SAP	23/01/2014	27/01/2014	Cổ tức bằng tiền	6%	2-2013	20/02/2014			
SAP	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VTs	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
DZM	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
FCM	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						



HSG	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	19/02/2014			
PAN	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2013	14/02/2014			
PRC	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
PRC	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	7%	2013	15/04/2014			
PVB	22/01/2014	24/01/2014	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản						
VLF	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	8%	2012	20/02/2014			

Nguồn: HSX, HNX


THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên Quỹ	Ngày định giá	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá (VND)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá kỳ trước (VND)	Tăng/giảm NAV trên một đơn vị quỹ so với kỳ trước (%)	Biến động NAV trên một đơn vị quỹ trong năm (VND)	
							Mức cao nhất	Mức thấp nhất
VFF	14/01/2014	0,75%	0,75%	10.149	10.478	-3,14%	10.478	9.994
VF1	16/01/2014		0,50%	20.005	19.380	3,22 %	20.005	18.812
VF4	15/01/2014		0,50%	8.826	8.548	3,26 %	8.826	8.447
VFA	17/01/2014	1,00%	0,50%	7.277	7.232	0,63%	7.404	6.867

LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Hội sở: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: +84 8 3930 2156/ 8 6299 2006

Fax: (84 8) 6291 7986

Phòng Phân tích

Hồ Thị Thanh Huyền - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Đoàn Thị Thanh Trúc - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 314

truc.ntt@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng trong nước

Nguyễn Anh Tuấn – TP, Môi giới 1

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 225

tuan.na@vdsc.com.vn

Lê Vương Hùng – TP, Môi giới 2

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 201

hung.lv@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng nước ngoài và tổ chức

Đặng Thị Lan Hương – Trưởng phòng

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 203

huong.dtl@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T +84 8 6299 2006
F +84 8 6291 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

T +84 4 6288 2006
F +84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

T +84 058 3820 006
F +84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

T +84 0710 381 7578
F +84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2013.